

Số: 09 /2023/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 03 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thực hiện Quy định số 15-QĐ/TU ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 111 /TTr-SNV ngày 28 tháng 02/ năm 2023 về dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.


Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2023.
2. Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Tổ chức Đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Đài PT-TH tỉnh; Báo BR-VT;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử CCHC tỉnh;
- Lưu: VT, SNV (.....). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KỶ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(Kèm theo Quyết định số 09 /2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Các cơ quan hành chính áp dụng theo quy định này bao gồm:
 - Cơ quan hành chính cấp tỉnh (sau đây gọi chung là Sở).
 - Các cơ quan hành chính thuộc Sở (sau đây gọi chung là Chi cục và tương đương).
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
- Các đơn vị sự nghiệp công lập áp dụng theo quy định này bao gồm:
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp thuộc cấp huyện).
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính thuộc Sở (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục và tương đương).
- Quy định này áp dụng đối với các tổ chức Quỹ được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập được xác định là tổ chức hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Các đơn vị sự nghiệp công lập

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.
2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.
3. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.
4. Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

Điều 4. Cơ quan quản lý và cơ quan, đơn vị được phân cấp, giao quyền tham mưu nội dung phân cấp

1. Các cơ quan, đơn vị và Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 2 của Quy định này được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thực hiện một số nội dung tại Quy định này có trách nhiệm quản lý viên chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên, Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung đã được phân cấp.

2. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý đội ngũ viên chức thuộc tỉnh theo các nội dung phân cấp của Quy định này; Đồng thời có trách nhiệm thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định các nội dung theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

3. Phòng Nội vụ cấp huyện là cơ quan chuyên môn, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý đội ngũ viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo các nội dung phân cấp của Quy định này; Đồng thời có trách nhiệm thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định các nội dung theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện theo quy định.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện có trách nhiệm thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua Phòng Nội vụ cấp huyện) xem xét, quyết định các nội dung theo đề nghị của đơn vị sự nghiệp giáo dục cấp huyện theo quy định.

Chương II CÁC NỘI DUNG PHÂN CẤP

Điều 5. Tuyển dụng viên chức bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển

1. Các Sở (trừ Sở Giáo dục và Đào tạo) phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Chi cục và tương đương; viên chức của Chi cục và tương đương thuộc Sở.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo



Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tuyển dụng, tổ chức tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tuyển dụng, tổ chức tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tuyển dụng, tổ chức tuyển dụng viên chức tại đơn vị và của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

5. Chi cục và tương đương

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức của Chi cục và tương đương, kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức tuyển dụng viên chức của Chi cục và tương đương, viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tuyển dụng.

6. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc sở (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo)

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức tuyển dụng viên chức sau khi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tuyển dụng.

Điều 6. Tiếp nhận vào làm viên chức

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định tiếp nhận vào làm viên chức đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quyết định tiếp nhận vào làm viên chức đối với chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm và đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

b) Thống nhất việc tiếp nhận vào làm viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Quyết định tiếp nhận vào làm viên chức của đơn vị và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở, thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Quyết định tiếp nhận vào làm viên chức của đơn vị sau khi có ý kiến thống nhất tại điểm b khoản 2 Điều này (trừ các chức danh nêu tại điểm a khoản 2 Điều này).

Điều 7. Chuyển công tác đối với viên chức

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác trong và ngoài tỉnh đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác trong và ngoài tỉnh đối với chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm và đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác trong và ngoài tỉnh đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các chức danh nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này).

Điều 8. Ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc

1. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chi cục trưởng và tương đương ký hợp đồng làm việc, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức danh Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

2. Giám đốc Sở Nội vụ ký hợp đồng làm việc, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức danh Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Chi cục trưởng và tương đương, Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập ký hợp đồng làm việc, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với chức danh phó đơn vị và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp



Các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và hạng IV đối với viên chức tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án, chỉ tiêu thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và hạng IV.

Điều 10. Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các chức danh viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm.

2. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm.

b) Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng II trở xuống đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

c) Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp theo quy định đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống của đơn vị mình và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (trừ các chức danh nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này).

Điều 11. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và người tập sự sau khi hết thời gian tập sự

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

3. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống của đơn vị mình và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

b) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 12. Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với các chức danh viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm.

2. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với:

a) Viên chức giữ chức vụ Trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

b) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

3. Chi cục trưởng và tương đương, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các chức danh nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này).

Điều 13. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian công tác đến tuổi nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với viên chức giữ chức danh Trưởng, phó đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Riêng chức danh Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ và có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Giám đốc Sở quyết định đối với viên chức giữ chức danh Trưởng, Phó đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

Riêng chức danh Giám đốc Bệnh viện Bà Rịa, Giám đốc Bệnh viện Vũng Tàu thực hiện quyết định sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh



3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với viên chức giữ chức danh Trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp huyện theo phân cấp quản lý cán bộ của Thành ủy, Thị ủy và Huyện ủy.

4. Chi cục trưởng và tương đương quyết định đối với chức danh Trưởng, Phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và các chức danh viên chức quản lý khác tại Chi cục và tương đương.

5. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định đối với chức danh từ cấp Trưởng phòng trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 14. Bố trí, phân công công tác, biệt phái viên chức

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thẩm quyền bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo trong đơn vị sự nghiệp công lập nêu tại Điều 13 của Quy định này ban hành quyết định biệt phái viên chức đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quyết định bố trí, phân công công tác, biệt phái viên chức đối với viên chức (kể cả ra quyết định phân công viên chức hướng dẫn tập sự đối với viên chức trúng tuyển theo quy định) trong nội bộ cơ quan, đơn vị (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

Điều 15. Giải quyết chế độ thôi việc, hưu trí

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thẩm quyền bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo trong đơn vị sự nghiệp công lập nêu tại Điều 13 của Quy định này ban hành Thông báo đến tuổi nghỉ hưu và Quyết định giải quyết chế độ hưu trí, thôi việc đối với viên chức giữ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Thông báo đến tuổi nghỉ hưu và Quyết định giải quyết chế độ hưu trí, thôi việc đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc cấp huyện.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc cấp huyện) ban hành thông báo đến tuổi nghỉ hưu, quyết định giải quyết chế độ hưu trí, thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong nội bộ cơ quan, đơn vị (trừ các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức (thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào làm viên chức), thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trước ngày ban

hành Quy định này thì được tiếp tục thực hiện theo kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức (thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào làm viên chức), thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đã được phê duyệt trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành. Sau thời gian này nếu không hoàn thành thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc các Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Triển khai đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý để biết và tổ chức thực hiện theo quy định này và các quy định khác có liên quan.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nội dung đã được phân cấp; có trách nhiệm thẩm định các nội dung phân cấp theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Hướng dẫn, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý về việc thực hiện các nội dung phân cấp theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện các nội dung phân cấp theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và theo yêu cầu đột xuất. Đề xuất các nội dung tiếp tục phân cấp theo quy định.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung phân cấp, kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập để tham mưu, xử lý theo quy định.

b) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền về kết quả thực hiện các nội dung phân cấp theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và theo yêu cầu. ././